

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 151 - Khốn cho các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! (Bài 6)

Ma-thi-ơ 23:24-28: Hỡi kẻ mù dẫn đường, các người lọc con ruồi nhỏ mà nuốt con lạc đà! Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ. Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong chén và mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mô mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy. Các người cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁴Ye blind^{G5185} guides^{G3595}, which^{G3588} strain^{G1368} at^{G1368} a gnat^{G2971}, and swallow^{G2666} a camel^{G2574}. ²⁵Woe^{G3759} unto you, scribes^{G1122} and Pharisees^{G5330}, hypocrites^{G5273}! for ye make^{G2511} clean^{G2511} the outside^{G1855} of the cup^{G4221} and of the platter^{G3953}, but within^{G2081} they are full^{G1073} of extortion^{G724} and excess^{G192}. ²⁶Thou blind^{G5185} Pharisee^{G5330}, cleanse^{G2511} first^{G4412} that which^{G3588} is within^{G1787} the cup^{G4221} and platter^{G3953}, that the outside^{G1622} of them may be clean^{G2513} also^{G2532}. ²⁷Woe^{G3759} unto you, scribes^{G1122} and Pharisees^{G5330}, hypocrites^{G5273}! for ye are like^{G3945} unto whited^{G2867} sepulchres^{G5028}, which^{G3748} indeed^{G3303} appear^{G5316} beautiful^{G5611} outward^{G1855}, but are within^{G2081} full^{G1073} of dead^{G3498} men's bones^{G3747}, and of all^{G3956} uncleanness^{G167}. ²⁸Even so^{G3779} ye also^{G2532} outwardly^{G1855} appear^{G5316} righteous^{G1342} unto men^{G444}, but within^{G2081} ye are full^{G3324} of hypocrisy^{G5272} and iniquity^{G458}.

Ý nghĩa gốc của các câu trên trong tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Hỡi kẻ mù dẫn đường, các người lọc con muỗi, nhưng lại nuốt chửng con lạc đà. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người làm sạch bề ngoài cái ly và cái đĩa, nhưng ở trong thì đầy những sự cướp bóc (cướp phá, bóc lột, chiếm đoạt, làm hư hỏng) cùng sự quá độ (không thìn nết, không kiềm chế, bất lực, hoang dâm vô độ). Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải làm sạch bề trong cái ly và đĩa, hầu cho bề ngoài của các vật ấy cũng được làm sạch như vậy. Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mô mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bên trong thì đầy xương người chết và mọi thứ ô-uế. Các người cũng giống như vậy, bề ngoài có vẻ người công bình trước mặt người ta, nhưng bề trong thì đầy những sự giả hình và những sự không công bình (trái với luật pháp, tính chất đồi bại, độc ác, tội lỗi).*

Ma-thi-ơ 23:24: Hỡi kẻ mù dẫn đường, các người lọc con ruồi nhỏ mà nuốt con lạc đà!

Chúa Jêsus đã quở nặng các thầy thông giáo và người Pha-ri-si là kẻ mù làm người dẫn đường và là kẻ giả hình, vì họ đã phán xét từng chi tiết nhỏ trong cuộc sống của người khác, trong khi đó họ tham lam của cải, vật chất của người ta, là những sự lớn và có giá trị như con lạc đà vậy. Sự nuốt chửng đây còn mang ý nghĩa của sự che giấu, làm mất đi dấu vết của những tội lỗi nặng và lớn của họ trước mặt người ta nữa.

Trở lại với đề tài ban đầu mà Đức Chúa Jêsus đã phán về các thầy thông giáo và người Pha-ri-si là kẻ giả hình, ngồi trên ngai của Môi-se nhưng lại không làm công việc của Môi-se, là tội tố mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để người sẽ thay Ngài dắt tuyển dân của Ngài ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va chọn làm tuyển dân của Ngài, làm hoa lợi của Ngài, là dân của đồng cỏ Ngài, và là chiên tay Ngài diu dắt. Như vậy, kẻ chăn bầy chiên của Đức Giê-hô-va phải là người trước hết được chính Đức Giê-hô-va chăn dắt trong đường lối của Ngài, được ăn thứ cỏ xanh, được uống thứ nước trong và được đi trong con đường bằng phẳng thế nào, thì những người được gọi là kẻ chăn của Đức Giê-hô-va cũng sẽ phải chăn dắt tuyển dân của Đức Giê-hô-va theo đúng tiêu chuẩn của Đức Giê-hô-va như chính họ đã được Đức Giê-hô-va chăn dắt vậy.

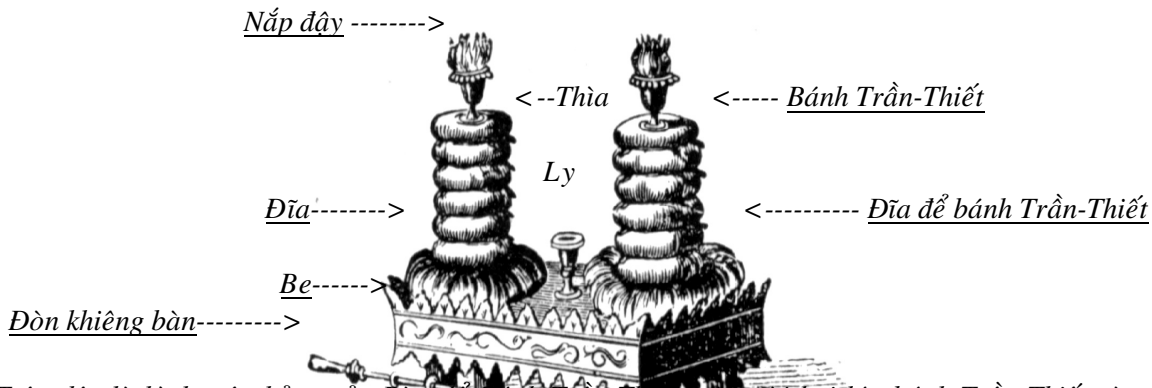
Lời Đức Chúa Trời được ví là bánh không men, là nước hằng sống, vậy nên môi miệng của người chăn bầy chiên của Đức Giê-hô-va phải xứng đáng với tiêu chuẩn của bánh và nước hằng sống, là công cụ để mang thức ăn, thức uống cho bầy chiên của Đức Giê-hô-va.

Khi dân Y-sơ-ra-ên còn ở trong đồng vắng Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se dựng đền tạm và trong các vật tại nơi thánh của đền tạm có một chiếc bàn, gọi là bàn để bánh Trần-Thiết, là bóng

về môi miệng của người hầu việc Chúa, tức là môi miệng của người chăn bầy chiên của Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:23-30: Người cũng hãy đóng một cái bàn bằng cây si-tim; bề dài hai thước, bề ngang một thước, và bề cao một thước rưỡi, bọc bằng vàng ròng, và chạy một đường viền chung quanh; rồi lên bề cho tứ vi bàn, cao chừng bốn ngón tay và chạy cho bề một đường viền vàng. Lại đục bốn cái khoen vàng, tra vào bốn góc nơi chân bàn. Khoen sẽ ở gần bề, để xô đòn khiêng bàn. Người hãy chuốt đòn bằng cây si-tim, bọc vàng, rồi người ta sẽ dùng khiêng bàn đó. Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán. Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:29: Lại hãy lấy vàng ròng mà làm đĩa, chén, chậu, và ly đựng dùng làm lễ quán.



Trên đây là hình mô phỏng của Bàn để Bánh Trần-Thiết, có mười hai lớp bánh Trần-Thiết và mười hai chiếc Thìa, mỗi cái Thìa để dưới mỗi cái Bánh, trông như gốc cây cọ với những cành mọc ra từ gốc vậy.

Bây giờ chúng ta cùng nhau tìm hiểu sự mầu nhiệm của những vật thuộc về bàn để bánh Trần-Thiết.

1- **Đĩa**: tiếng Hê-bơ-rơ là chữ קַרְקַר - Qeânâh số 7086 ra từ gốc chữ קָרָר - Qâra số 7167.

Có nghĩa là: **Bị xé nát ra, bị chia xẻ ra, bị đau đớn, bị chửi rủa, giọt nước mắt, sự mô tả, sự làm cho rõ nghĩa, sự chắc chắn.**

Trên Bàn để Bánh Trần-Thiết có hai chồng Bánh và có hai chiếc Đĩa để đựng hai chồng Bánh đó. Mỗi bên có sáu chiếc Bánh Trần-Thiết, tổng cộng là mười hai chiếc Bánh, tượng trưng cho mười hai chi phái của Y-sơ-ra-ên, là bóng về một thân thể trọn vẹn về các ân tứ của Đức Thánh-Linh ban cho loài người.

Lời của Đức Chúa Trời dành cho loài người được chia thành hai phần, là Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Luật pháp văn tự được gọi là **luật của sự định tội**, Lễ thật được gọi là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**. Kinh-thánh ghi chép Lời của Đức Chúa Trời và Bánh Trần-Thiết là bóng của Lời Đức Chúa Trời.

Trần có nghĩa là thuộc về **trần thế**, là thuộc về loài người xác thịt, là sự người ta nhìn thấy được, đó là biểu tượng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-thánh.

Thiết có nghĩa là **đã được tôi luyện qua lửa**, như có chép trong sách Châm ngôn 30:5: **Các Lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện**: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài.

Chữ **thét luyện** chép trong sách Châm ngôn 30 câu 5 này, đó là chữ צַרַפ - tsaraph, số 6884 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vàng đã được luyện, được tinh chế qua lửa.**

Ý nghĩa của hai chiếc đĩa này là sự chia xẻ thân thể của Đấng Christ cách trọn vẹn, cả thuộc thể và thuộc linh, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống dành cho những ai tiếp nhận Ngài.

Trong bữa ăn của lễ vượt qua của Đức Chúa Jêsus, trước khi Ngài bị bắt, Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Này là thân thể ta, đã vì các ngươi mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến ta.** (Lu-ca 22:19).

Lúc đó, hai bàn tay của Chúa Jêsus chính là hình ảnh của hai chiếc đĩa để Bánh Trần-Thiết, là Bánh không men, là Bánh Thánh, là Bánh Hằng sống, là thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

2- **Thìa**: Trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ קַפ - Kaph số 3709 ra từ gốc chữ קַפְּפָה - Kâphaph số 3721, có nghĩa là: **cúi đầu xuống, làm cho bị cong xuống, lòng bàn tay, tay nắm của cái cửa, sức mạnh của cái cây,**

các cành của cây cọ (palm tree).

Dưới mỗi lớp bánh (*mỗi chiếc bánh*) Trần-Thiết lại có một cái thìa, là dụng cụ làm bằng vàng ròng, để lấy bánh ra và đó là bóng về cái lưới của thầy tế lễ phải được nên thánh (**vàng ròng**) để công bố Lời của Đức Chúa Trời, như có chép trong sách tiên tri Ê-sai 50:4: **Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưới của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.**

3- Nắp đầy - chậu - bowls^{H4518}, tức là *cái bát*, nhưng dùng để làm nắp đầy - to cover^{H5258} và chữ **nắp đầy** này là chữ **קִשָּׁה**- **Qasah**, số 7184 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quay vòng, sự tuần hoàn, chu kỳ, tính thẳng thắn, tính chân thật, để truyền bá khắp mọi nơi.*

Chiếc **nắp đầy** này được làm bằng vàng ròng và như vậy ý nghĩa thuộc linh không phải là thuộc về đất, nhưng thuộc về trời và mang ý nghĩa chúc vụ công bố Lời của Đức Chúa Trời mà Bánh Trần-Thiết là bóng. **Nắp đầy** này được đặt trên cùng của mỗi chồng Bánh, mang ý nghĩa rằng: *Hết thảy những người tin Chúa đều phải là muối của đất và sự sáng của thế gian và các môn đồ của Chúa Jêsus cũng như các tôi tớ của Ngài trong thời kỳ cuối cùng này phải đi ra rao giảng Tin-Lành cho muôn dân*, như Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:13-16: **Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Ý nghĩa của *sự quay vòng, tuần hoàn, chu kỳ* (trong chữ **chậu - cái bát**): Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây của sự sống đời đời. Hai chồng bánh Trần-Thiết cùng các ý nghĩa của những chiếc Thìa đặt vào giữa các lớp bánh giống như hình cây Cọ (*Palm Tree*) vậy và hai chiếc nắp đầy trên hai chồng bánh cũng giống ngọn của cây cọ vậy. *Sự quay vòng hay là vòng tuần hoàn, là chu kỳ* và là ý nghĩa gốc của chữ **nắp đầy**, là ý nghĩa của lễ thật về chức năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho Lời của Ngài.

Chúng ta hãy nhớ Lời Đức Chúa Trời phán và được chép trong sách tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 55:10-11: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống ruộng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó.**

Nước mưa và tuyết từ trời sau khi đã rơi xuống đất, cũng sẽ quay trở lại với Đức Chúa Trời và sẽ được Đức Chúa Trời dùng tiếp cho công việc của Ngài vậy. Hạt giống trong trái của cây sau khi rời cành rơi xuống đất sẽ hoặc được muông thú ăn, hoặc được người ta ăn hoặc sẽ mọc lên từ đất mà nó được gieo xuống, để sanh trưởng, mang bông trái theo ý muốn của Đức Chúa Trời, rồi các hạt trong các trái của cây đó cũng sẽ tiếp tục được quay vòng để sanh sản thế hệ tiếp theo theo ý đã định của Đức Chúa Trời.

Lời Chúa có chép trong sách Truyền-Đạo rằng: **Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời. Nếu có một vật chi mà người ta nói rằng: Hãy xem, cái này mới, vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước ta.** (Truyền đạo 1:9-10)

Theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì dân sự của Ngài phải rao truyền các mạng lệnh cùng các điều răn cho con cháu mình, trải khắp các thời đại và như vậy, từ đời này sang đời kia, Lời Đức Chúa Trời hằng còn trong loài người để chăm sóc loài người và Lời Đức Chúa Trời chẳng hề cũ bao giờ.

Sáng thế ký 8:22: **Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Ý nghĩa của *sự thẳng thắn, chân thật* (trong chữ **chậu - cái bát**):

Nê-hê-mi 9:13-14: **Chúa cũng giáng lâm tại trên núi Si-na-i, phán với chúng từ trên trời, ban cho chúng những luật lệ ngay thẳng, pháp độ chân thật, và những quy tắc cùng điều răn tốt lành. Chúa**

khiến cho chúng biết ngày sa-bát thánh của Chúa, cây Môi-se, tôi tớ của Chúa, truyền cho chúng những điều răn, quy tắc, và luật pháp.

Thi-Thiên 19:7-11: Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan. Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sửa. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thấy đều công bình cả. Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn mật, hơn nước ngọt của tàng ong. Các điều ấy dạy cho kẻ tôi tớ Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ lấy, được phần thưởng lớn thay.

Chiếc *nắp đầy* trên hai chồng Bánh Trần-Thiết mang ý nghĩa của sự bảo đảm về tính năng, tác dụng, nghĩa là quyền phép của Bánh Trần-Thiết đối với chức vụ của các thầy tế lễ hầu việc Đức Chúa Trời nơi đền tạm, mà hết thấy những người tin Chúa được gọi là *dân thầy tế lễ nhà Vua*, và như vậy, hai *nắp đầy* này mang ý nghĩa thuộc linh về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đối với người tin Chúa vậy, vì *nắp đầy* còn có ý nghĩa là *sự đại diện, sự bảo đảm cho những gì nắp đó che đậy ở trên nơi cao nhất của vật đó* vậy.

Trong Xuất Ê-díp-tô ký 25 câu 29, chữ mà bản tiếng Việt dịch là **chén** (tiếng Anh dịch là **bowls**, nghĩa là *bát, chén, ly, bình*) là người dịch theo tiếng địa phương, có chỗ thì gọi *cái bát* ăn cơm là *cái chén*. Dân Y-sơ-ra-ên không dùng *bát* như người Việt-nam, và ở trong đền tạm, vật để dùng cho việc dâng tế lễ như rót rượu, hay đổ huyết con sinh tế, thì người ta dùng các vật được gọi là cái *bình* hoặc cái *ly* để đựng rượu, tùy theo loại để tiện cho việc dâng tế lễ, chứ không dùng đến *bát* hay là *chén*. Do đó dịch là cái ly là sát nghĩa hơn, vì nó nhỏ, còn cái bình thì phải lớn hơn cái ly, dùng để chứa rượu.

Chữ **ly** (có chỗ thì chép là **bình, chén**) chép trong câu 29 đó là chữ מִנְיָן - Menaqqiyth số 4518 ra từ gốc là chữ מִנְיָן - Naqah số 5352 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Để bị ruồng bỏ, bị lẻ loi, bị giết chết. Để làm sạch, trở nên không có vết nhơ, để trở nên vô tội, để được giải cứu, giải phóng. Để không bị trừng phạt, để trở nên trọn vẹn.*

Bên cạnh hai chồng Bánh Trần-Thiết là một chiếc ly (*bình, chén*) bằng vàng ròng, để trên Bàn để Bánh Trần-Thiết. Chiếc ly bằng vàng ròng này được thầy tế lễ thượng phẩm dùng để rót hoặc rượu, hoặc huyết của con sinh tế, dùng cho việc dâng tế lễ chuộc tội cho chính thầy tế lễ và cho dân sự, như có chép trong sách Lê-vi ký 8:14-15:

“Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó. Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.”

Chiếc **ly (bình, chén)** bằng vàng ròng đây là nói về thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Đấng vô tội, mà vàng ròng nói về sự Thánh-Khiết và thuộc về Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ta là bánh từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta...Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng sẽ chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.”** (Giăng 6:51 và 58).

Để có thể ban Bánh hằng sống cho những ai sẽ tin Ngài, Đức Chúa Trời đã vui lòng để cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ lia bỏ ngôi báu trên Thiên-đàng để đến thế gian này. Sự chia ly ban đầu không chỉ dừng lại tại đó, nhưng ngay cả khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-lành của Nước Đức Chúa Trời cho nhân loại ở trên đất này, Ngài cũng bị người ta chê bỏ và hất hủi.

Ê-sai 53:2-10: Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh rẻ và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng

ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mô người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; đầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng.

Tất cả những sự khốn khó được chép trong các câu trên mà Chúa Jêsus đã chịu, để nhờ đó mà chúng ta, là những người đã tin nhận Ngài, được hưởng sự : *để làm sạch, trở nên không có vết nhơ, để trở nên vô tội, để được giải cứu, được giải phóng. Để không bị trừng phạt, để được trở nên trọn vẹn.*

Hê-bơ-rơ 9:22: Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.

Ê-phê-sô 1:7: Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài,

Cô-lô-se 1:20: và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Hê-bơ-rơ 9:13-14: Vì nếu huyết của dê đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào!

Tại sao chiếc ly (bình, chén) bằng vàng ròng này lại được để trên bàn chung với Bánh Trần-thiết ?

Sự bố trí này có ý nghĩa rằng: *Cả Kinh-thánh đều làm chứng về Chúa Jêsus, là làm chứng về Đấng vô tội, nhưng vì tội lỗi loài người mà Ngài bị vết, và bởi sự yêu thương mà Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu chết thay cho chúng ta, đó là Ngài dùng chính huyết mình đổ ra để cứu chuộc chúng ta lại cho Đức Chúa Trời.*

Sự hiện diện của chiếc **bình bằng vàng ròng** này là sự bảo đảm chắc chắn của quyền phép có giá trị bảo lãnh cho những người được phép ăn bánh Trần-Thiết này, mà Chúa Jêsus chính là Đấng bảo lãnh cho những người thuộc về Ngài, tức là những người được chuộc bằng huyết của Ngài. Sự cứu chuộc này là trọn vẹn, hầu cho những người được chuộc sẽ được hưởng quyền hợp pháp mà trở nên con cái của Đức Chúa Trời, mà để được trở nên con cái của Đức Chúa Trời thì những người được chuộc đó phải được nuôi bằng bánh hằng sống của Đức Chúa Trời, mà Bánh Trần-Thiết là biểu tượng. Vì thế cho nên, khi nói đến Bánh Trần-Thiết là nói đến Bánh của sự hiện diện (*sự hiện diện của Lời Đức Chúa Trời trong cuộc đời của người tin Chúa*)

Toàn bộ Kinh-Thánh đều làm chứng về sự đổ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ Con, một Đức Chúa Trời. Bởi cơ đó, chiếc **ly (bình, chén)** bằng vàng ròng này chính là bóng về thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ và là tiêu chuẩn mà những người tin Chúa phải trở nên giống như hình bóng của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Khi người tin Chúa đọc Lời Đức Chúa Trời thì người đó phải soi mình vào tiêu chuẩn thánh của Đức Chúa Trời mà noi theo, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được trở nên giống như ý Chúa đã định cho.

Xuất Ê-díp-tô ký 25:30: **Trên bàn người sẽ để bánh trần thiết cho có luôn luôn trước mặt ta.**

Dân Y-sơ-ra-ên gọi bánh Trần-Thiết là bánh hiện-diện. Bánh này chỉ dành cho các thầy tế lễ và các con trai của người được ăn mà thôi, và cứ vào ngày Sa-bát, thầy tế lễ sẽ thay Bánh mới, và những Bánh vừa được thay đó chỉ có thầy tế lễ và các con trai của thầy tế lễ mới được phép ăn mà thôi.

Đức Chúa Jêsus Christ là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc và những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được gọi là con của thầy tế lễ thượng phẩm này và qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người thuộc về Ngài được phép ăn bánh thánh này, không phải là bánh thuộc thể, nhưng là bánh thuộc linh, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Lu-ca 6:3-4: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vậy các người chưa đọc chuyện vua Đa-vít làm trong khi vua cùng kẻ đi theo bị đói sao? Thế nào vua vào đền Đức Chúa Trời, lấy bánh bày ra mà ăn, và cho kẻ đi theo ăn nữa, dầu là bánh chỉ các thầy tế lễ mới được phép ăn thôi?

Câu chuyện mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó được chép trong sách 1 Sa-mu-ên 21:3-6: **Bây giờ, thầy có chi trong tay? Hãy trao cho ta năm ổ bánh hay là vật gì thầy có thể tìm được. Thầy tế lễ đáp cùng Đa-vít rằng: Trong tay ta không có bánh thường, chỉ có bánh thánh mà thôi; miễn là các tôi tớ ông không có đến gần đàn bà. Đa-vít đáp cùng thầy tế lễ rằng: Từ khi ta đi ra vài ba ngày rồi, chúng tôi không có lại gần một người nữ nào hết. Các bạn tôi cũng thanh sạch; còn nếu công việc tôi không thánh, thì ngày nay há chẳng nhờ kẻ làm thánh nó mà được thánh sao? Vậy thầy tế lễ trao bánh thánh cho người; vì ở đó chẳng có bánh chi khác hơn bánh trần thiết, mà người ta đã cất khỏi trước mặt Đức Giê-hô-va, đặng thế bánh mới cùng trong một lúc ấy.**

Chữ bánh trần-thiết (shewbread^{H3899-6440}), và là chữ **לֶחֶם**- lechem, số 3899 ra từ chữ **לַחַם**- lacham, số 3898 và chữ **פַּנִּיִם**- paniym, số 6440 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bánh mì, đồ ăn, hạt giống lúa mì, bánh trần thiết, để thiêu đốt, để đánh trận, để chiến thắng, để thành công, để gây ra chiến tranh, để thiêu đốt, để tàn phá, để thiêu huỷ, để khắc phục, để vượt qua, đọc ngẫu nhiên, để nhìn chòng chọc như nuốt láy, để ăn sống nuốt tươi, để chiếm ưu thế, sự hiện diện, bộ mặt, để mài dũa cho sắc, để làm việc, để giúp đỡ, để bênh vực, để ban ân huệ; Khiến thay đổi, để sửa soạn, khiến quan tâm, chăm chú nhìn xem; Khiến tôn trọng, kính trọng; Làm cho tinh sạch;*

Ma-thi-ơ 23:25-26: Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ. Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong chén và mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ.

Đức Chúa Jêsus đã quở trách các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình, vì trong luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho Môi-se để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo đó, có chép về việc tẩy uế các vật thuộc về nơi thánh của đền tạm, nhưng các thầy thông giáo và người Pha-ri-si thì lại dạy người ta làm sai mạng lệnh này và biến các điều luật đó thành các kỳ lễ tinh sạch, qua việc họ nhúng các vật được làm bằng kim loại như thìa, dao, đĩa, chén... vào trong nước sôi để làm sạch và khiến người ta cạo đầu tóc mình để làm sự tinh sạch mình trước các kỳ lễ trọng thể của dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 8:10-15: Kế đó, Môi-se lấy dầu xức, xức cho đền tạm và các vật ở tại đó biệt riêng ra thánh, rảy dầu bảy lần trên bàn thờ và xức dầu cho bàn thờ cùng các đồ phụ tùng của bàn thờ, cái thùng và chân thùng, đặng biệt riêng ra thánh. Người cũng đổ dầu xức trên đầu A-rôn, xức cho người đặng biệt riêng ra thánh. Đoạn, Môi-se biểu các con trai A-rôn lại gần, mặc áo lá trong cho, cột đai, đội mũ lên đầu, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se. Người biểu đem con bò tơ dùng làm của lễ chuộc tội lại gần, A-rôn và các con trai người nhận tay mình trên đầu nó. Môi-se giết nó, lấy huyết, rồi dùng ngón tay bôi huyết trên chung quanh sừng của bàn thờ, làm cho bàn thờ nên thanh sạch; đoạn đổ huyết dưới chân bàn thờ; như vậy, người biệt bàn thờ riêng ra thánh, để làm lễ chuộc tội tại đó.

Trên đây là luật pháp của Đức Giê-hô-va quy định về sự làm cho bàn thờ trong nơi thánh của đền tạm nên thanh sạch. Bây giờ chúng ta hãy xem các công việc này đã bị các thầy thông giáo và người Pha-ri-si làm cho sai lệch đi như thế nào.

Công vụ các sứ đồ 21:18-26: Bữa sau, Phao-lô đi với chúng ta tới nhà Gia-cơ; có hết thầy các trưởng lão nhóm họp tại đó. Phao-lô chào mừng các người đó rồi, bèn thuật lại từng điều mọi sự Đức Chúa Trời đã bởi chức vụ mình làm ra trong người ngoại. Các người ấy nghe vậy thì ngợi khen Đức Chúa Trời. Đoạn, nói cùng người rằng: Anh ơi, anh thấy biết mấy vạn người Giu-đa đã tin, và hết thầy đều sốt sắng về luật pháp. Vả, chúng đã hay rằng anh dạy các người Giu-đa ở trong các dân ngoại rằng phải từ bỏ Môi-se, chớ nên làm phép cắt bì cho con mình, hay là ăn ở theo thói tục mình nữa. Vậy, khá lo liệu làm sao? Chắc rằng dân chúng sẽ nhóm lại; vì hẳn sẽ biết rằng anh đã tới rồi. Nên, hãy làm theo như chúng tôi sẽ nói cho anh: Chúng tôi đây có bốn người đều mắc lời thề; hãy đem bốn người đó cùng đi, làm lễ tinh sạch cho mình luôn với họ, và hãy chịu tiền họ phải trả để cạo đầu. Vậy thì ai nấy sẽ biết mọi tin đồn về anh đều chẳng thật, song rõ anh cũng ăn ở theo luật pháp

vậy. Còn người ngoại đả tin, chúng tôi có viết thư cho họ về điều chúng tôi đã định: là chỉ phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết và thú vật chết ngột, cùng chớ gian dâm. Phao-lô bèn đem bốn người cùng đi, vừa đến ngày sau, làm lễ tinh sạch cùng họ, rồi vào trong đền thờ, dâng tỏ ra ngày nào kỳ tinh sạch sẽ trọn, và dâng của lễ về mỗi người trong bọn mình.

Khi Đức Chúa Jê-sus quở trách các thầy thông giáo và người Pha-ri-si về việc họ rửa bễ ngoài chén (ly) và mâm (đĩa), nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ, ấy là Chúa Jê-sus đã quở trách họ làm những sự mà Đức Chúa Trời không truyền bảo, nhưng là tự họ bày đặt ra theo lời truyền khẩu của người ta mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời, vì các vật để trên bàn để bánh Trần-Thiết đó là bóng về môi miệng của những người giữ chức vụ thầy tế lễ do Đức Giê-hô-va chỉ định, là phải được làm bằng vàng ròng, nghĩa là được thanh sạch, không phải bởi nước sôi mà là bằng huyết của con sinh tể, là bóng về huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ- Chiên con của Đức Chúa Trời và bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà các bánh Trần-Thiết mà các thầy tế lễ thay mới nơi chiếc bàn trong ngày sa-bát của Đức Giê-hô-va đó là bóng về Lời Đức Chúa Trời mà những người giữ chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời, trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ công bố ra, có quyền phép để nâng đỡ kẻ mệt mỏi và làm cho người ta được xưng là công bình, như Lời Chúa có chép trong sách tiên tri Ê-sai, chứ không phải lời nói của loài người xác thịt.

Ê-sai 50:4: Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy.

Ê-sai 53:11b: Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.

Đức Chúa Jê-sus đã quở trách các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, rằng: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người rửa bễ ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ.**

Chúa Jê-sus đã chỉ cho các thầy thông giáo và người Pha-ri-si thấy những sự gian ác giấu ở trong lòng họ được che đậy bằng những sự giả hình bên ngoài bởi những công việc mà họ gọi là lễ tinh sạch, là sự không có chép trong luật pháp của Môi-se. Đức Chúa Jê-sus Christ thấy rõ mọi sự ở trong lòng của họ, là những sự tham lam mà họ đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết về luật pháp trong dân Y-sơ-ra-ên, mà cướp của người ta qua những sự mà họ gọi là các của tế lễ dâng từ những người đàn bà goá, những kẻ khốn cùng và kẻ khách lạ.

Đức Chúa Jê-sus phán: **Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bễ trong chén và mâm, hầu cho bễ ngoài cũng được sạch sẽ.** Lời Chúa Jê-sus đã phán về bễ trong của chén (ly) và mâm (đĩa) đây không phải là nói về các vật thể mà họ vẫn làm trong các kỳ lễ tinh sạch, nhưng là nói về lễ thật mâu nhiệm được giấu trong luật pháp văn tự về các vật thuộc về bàn để bánh Trần-Thiết đặt trong nơi thánh của đền tạm, là bóng về cái lòng của người ta, vì nếu trong lòng người ta còn chứa đầy những sự ô-ước và gian ác thì môi miệng của người ta sẽ nói ra những sự mà người ấy đã cất chứa ở trong lòng mình.

Ma-thi-ơ 12:34-37: **Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Và, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: “**Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trở dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết thảy điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phàm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới**

hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ó-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kia, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết thảy những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người. (Phục truyền luật lệ ký 11:17-32)

Môi-se, tôi tớ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, trước khi người phải qua đời vì cơ những sự cứng cổ của dân Y-sơ-ra-ên đã gây sự tai họa cho người chẵn đất mình, đã kêu gọi trời và đất nghe lời ca than như bản cáo trạng nghịch lại dân Y-sơ-ra-ên.

Phục truyền luật lệ ký 32:1-52: Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. Đạo của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, Tựa mưa tro trên cây cỏ, Tỉ như mưa tầm tã trên đồng xanh. Vì tôi sẽ tung hô Danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên đảo! Hỡi dân khờ dại không trí, các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chẳng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao? Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha người, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho. Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, phân rẽ những con cái A-đam, thì Ngài định bờ cõi của các dân, cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên. Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài. Ngài tìm được người trong một nơi rừng rú, tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, gìn giữ người như con người của mắt mình. Như *dại bàng vỗ cánh làm sạch tổ* (theo nguyên bản) mình, bay chung quanh con nhỏ mình, xoè cánh ra xốt nó, và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào, thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thế ấy, không có thần nào khác ở cùng người. Ngài đã khiến người cưỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, dầu của hòn đá cứng hơn hết, và mút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh. Giê-su-run đã mập mạp và đá hậu (theo nguyên bản), Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lìa bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, và khinh dể Hòn Đá của sự cứu chuộc người. Chúng nó trêu ghẹo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, chọc giận Ngài vì các sự gồm ghiếc; Tế lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, quỳ lạy các thần mà mình chưa hề biết, tức là các thần mới vừa đến ít lâu, mà tổ phụ các người không kính sợ. Người không kể đến Hòn Đá sanh mình, và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình. Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, là những con cái không có lòng trung tín. Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó. Vì có lửa nổi phùng trong cơn giận ta, cháy cho đến đáy sâu âm phủ, thiêu nuốt đất và thổ sản, cùng cháy đốt nền các núi. Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, bắn chúng nó hết các tên ta. Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến rừng thú rừng, và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. Ngoài thì gươm dao, trong thì kinh khủng sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, và con đang bú, luôn với

người già bạc đầu bị diệt vong. Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. Song kẻ thù nghịch nhếch nhốc, kẻ cừu địch chúng nó lắm hiểu, la rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! Vì là một dân mất trí, trong lòng không có thông minh! Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ! Nhược bằng Hòn Đá không có bán chúng nó, và Giê-hô-va không giao nộp chúng nó, thì làm sao một người rượt nổi ngàn người, và hai người đuổi mười ngàn người trốn đi? Vì hòn đá chúng nó chẳng phải như Hòn Đá chúng ta, kẻ thù nghịch chúng ta cũng xét đoán như vậy. Cây nho chúng nó vốn là chồi của Sô-đôm, và do đất của Gô-mô-rơ. Trái nho chúng nó vốn là độc, và chùm nho vốn là đắng; Rượu nho chúng nó là nọc độc con rắn, một thứ nọc độc rất dữ của rắn hổ. Những việc như thế làm sao ta quên được? Ta đã niêm phong nó vào trong kho ta. Khi chân chúng nó xiêu tó, sự báo thù sẽ thuộc về ta, phần đổi trả sẽ quy về ta. Vì ngày bại hoại của chúng nó hầu gần, và những tai họa buộc phải xảy ra cho chúng nó đến mau. Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, và không còn lại tôi mọi hay là tự chủ cho chúng nó, thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, và thương xót tôi tớ Ngài. Ngài sẽ phán: Các thần chúng nó, những hòn đá chúng nó nhờ cậy, các thần hưởng mỡ của hy sinh, và uống rượu của lễ quán chúng nó, đều ở đâu? Các thần ấy hãy đứng dậy, giúp đỡ và che phủ cho các người! Bây giờ, hãy xem ta là Đức Chúa Trời, ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa cho lành, chẳng có ai giải cứu khỏi tay ta được. Vì ta giơ tay chỉ trời mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, khi ta mài lưỡi sáng của gươm ta, và tay ta cầm sự đoán xét, thì ta sẽ báo thù kẻ cừu địch ta, cùng đổi trả những kẻ nào ghét ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên ta say huyết; Lưỡi gươm ta ăn thịt, tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, thịt của đầu các tướng thù nghịch. Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, trả thù kẻ cừu địch Ngài, và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài. Vậy, Môi-se cùng Giô-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe. Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thủy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này. Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Vả, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người, bởi vì tại giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đe, trong đồng bằng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên. Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đã tham muốn ngôi vị của Môi-se, nhưng họ lại không chịu suy gẫm bài ca của Môi-se cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên, vì thế cho nên họ đã tự đưa mình vào sự phán xét của Đức Giê-hô-va, cũng như với những người tham muốn danh chức làm người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt này, mà không tôn trọng quyền tể trị của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng duy nhất bảo lãnh cho những người nào được phép đứng tại bục giảng để công bố Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã công bố một nguyên tắc mà người ta không được phép vi phạm đối với chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, đó là:

Giăng 14:15-21: Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Vâng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời tức là sự vâng phục trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chức vụ của Môi-se là bóng về công việc của Lời Đức Chúa Trời sẽ biến đổi những người vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời cho được trở nên người được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:19-30: Đoạn, người hãy bắt con chiên đực thứ nhì, A-rôn cùng các con trai người sẽ nhận tay mình trên đầu nó; rồi người giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xức mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh. Vì cơ chiên đực đó dùng làm lễ truyền chức, nên người hãy lấy mỡ, đuôi, mỡ bọc ruột, tấm da mỏng bọc gan, hai trái cật, cùng mỡ trên trái cật và giò bên hữu, lại lấy luôn một ổ bánh, một bánh nhỏ nhỏ với dầu, và một cái bánh trắng ở trong giỏ bánh không men để trước mặt Đức Giê-hô-va; rồi người để mấy món đó trong lòng bàn tay A-rôn, và trong lòng bàn tay của các con trai người, mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Đoạn, hãy lấy ra khỏi bàn tay họ đem xông trên bàn thờ, ở trên của lễ thiêu, để cho có mùi thơm trước mặt Đức Giê-hô-va; ấy là một của lễ dùng lửa dâng lên cho Đức Giê-hô-va. Cũng hãy lấy cái o chiên đực về lễ lập A-rôn mà đưa qua đưa lại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy sẽ về phần người. Vậy, người sẽ biệt riêng ra thánh cái o và giò của chiên đực đã dùng làm lễ lập A-rôn cùng các con trai người, tức là o đã đưa qua đưa lại, và giò đã giơ lên. Lễ vật này sẽ do nơi Y-sơ-ra-ên dâng cho A-rôn cùng các con trai người tùy theo mạng lệnh đời đời đã lập, vì là một điều ban cho bởi trong các của lễ thù ân của dân Y-sơ-ra-ên, tức là một của lễ giơ lên mà họ dâng cho Đức Giê-hô-va vậy. Những áo thánh của A-rôn sẽ để lại cho các con trai nối sau người, để họ mặc áo đó, được xức dầu và lập trong chức tế lễ. Ai trong vòng con trai người được làm thầy tế lễ thế cho người, mà đến hội mặc đặng hầu việc tại nơi thánh, thì sẽ mặc áo đó trong bảy ngày.

Nguyên tắc quan trọng này đã được thi hành bởi Môi-se, người đại diện cho luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời (và người cũng là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ), đã làm cho A-rôn và các con trai của người, là bóng cho tất cả những người sẽ được gọi vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là **tai** của những người đó phải được chuộc lại cho Đức Chúa Jêsus Christ, mà việc Môi-se **giết chiên đực đó, lấy huyết bôi nơi trái tai hữu của A-rôn và của các con trai người, trên ngón cái bàn tay mặt và ngón cái bàn chân mặt; huyết còn dư hãy rưới chung quanh trên bàn thờ. Người hãy lấy huyết ở nơi bàn thờ và dầu xức mà rảy trên mình và quần áo A-rôn, cùng trên mình và quần áo các con trai người. Như vậy, A-rôn cùng quần áo mình, các con trai người cùng quần áo họ sẽ được biệt riêng ra thánh** đó là bóng.

Ngón chân cái, ngón cái bàn tay mặt là bóng về tâm trí cùng trí khôn và chức năng của người được gọi làm chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ đó phải được chuộc lại bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, là bóng về quyền phép của Lễ thật khiến người tin Chúa được nên thánh, nghĩa là những người hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ phải chịu phục luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà được trở nên người mới, được dự phần bốn tánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 23:27-28: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mồ mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy. Các người cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁷Woe^{G3759} unto you, scribes^{G1122} and Pharisees^{G5330}, hypocrites^{G5273}! for ye are like^{G3945} unto whited^{G2867} sepulchres^{G5028}, which^{G3748} indeed^{G3303} appear^{G5316} beautiful^{G5611} outward^{G1855}, but are within^{G2081} full^{G1073} of dead^{G3498} men's bones^{G3747}, and of all^{G3956} uncleanness^{G167}. ²⁸Even so^{G3779} ye also^{G2532} outwardly^{G1855} appear^{G5316} righteous^{G1342} unto men^{G444}, but within^{G2081} ye are full^{G3324} of hypocrisy^{G5272} and iniquity^{G458}.

Có nghĩa là: **Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người giống như mồ mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bên trong thì đầy xương của người chết và mọi thứ ô-úế. Các**

người cũng giống như vậy, bề ngoài tỏ ra vẻ công bình trước mặt người ta, nhưng bề trong thì đầy những sự giả hình và những sự không công bình (trái với luật pháp, tính chất đồi bại, độc ác, tội lỗi).

Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đây chính là sự phán xét cuối cùng cho các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là những kẻ giả hình, vì chữ **giống như** được chép trong câu 27 trên, đó là chữ **παρομοιόζω** - **paromoiazō**, số 3945 ra từ chữ **παρόμοιος** - **paromoios**, số 3946 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *giống nhau, tương tự, đồng dạng.*

Tại sao Đức Chúa Jêsus lại dùng những lời quả trách nặng nề như vậy đối với các thầy thông giáo và người Pha-ri-si?

Sự nóng giận của Đức Chúa Jêsus đổ trên các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình, không phải chỉ vì họ tự ý nhảy vào ngôi của Môi-se, mà là những sự giả hình của họ đã và đang khiến cho nhiều người muốn tìm đến sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời mà lại phải trở thành người địa ngục gấp hai lần vì cố người ta không nhìn thấy được sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời, là những sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là những sự đã được ghi chép thành văn tự trong năm sách của Môi-se.

Bởi cố tội lỗi của A-đam mà hết thảy loài người đã bị bán cho tội lỗi và hết thảy đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết. Đức Chúa Trời đã thấy rõ những sự khốn nạn của loài người, nên Ngài đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, tuyển dân của Ngài, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Điều mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải làm, không phải là các của tế lễ mà người ta sẽ phải dâng lên cho Ngài, mà là mọi người trong tuyển dân của Đức Chúa Trời phải có được sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, vì hết thảy mọi sự được chép trong cuốn sách luật pháp của Đức Chúa Trời là chép về loài người và những sự thuộc về sự sống của loài người. Chính vì giá trị quan trọng của cuốn sách luật pháp đó là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn loài người, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se và qua Môi-se mà Ngài lập chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để thông qua chức vụ của Môi-se và chức vụ của A-rôn mà dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời được sự hiểu biết về luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là sự hiểu biết về sự sống của loài người. Bấy giờ, khi tuyển dân của Đức Chúa Trời có được sự hiểu biết về chính sự sống của mình, thì quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn nơi tâm linh người ta mà dẫn dắt tâm trí xác thịt của người ta ra khỏi nơi tối tăm mà đến được nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời và được hưởng sự sống thật trong Đức Chúa Trời.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lầy làm gồm ghê tởm vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Thi-Thiên 40:1-17: Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng

tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyện sự nhân từ và sự chân thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, nguyện chúng nó bị mất cỡ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, nguyện chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyện chúng nó bị sửng sờ vì cơ sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyện hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trì hoãn.

Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người và giá cứu chuộc đó là Đức Chúa Trời quyết định ban cho loài người một con đường, để dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, tức là ra khỏi bóng của sự chết để đi tới nơi của sự sống lại và sự sống đời đời. Con đường đó chính là luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và những người nào muốn được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp thì phải bước đi trên con đường đó.

Hết thảy loài người đều có thể đi được trên con đường này, nếu có người làm kẻ truyền giải cho người ta được hiểu biết về con đường đó và biết cách làm thế nào có thể đi được trên con đường đó để tới được nơi của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Môi-se và Ngài cũng chọn A-rôn để làm kẻ giúp đỡ cho Môi-se, để dạy cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời hiểu được ý nghĩa của luật pháp mà Ngài đã ban cho. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã luôn ở cùng với Môi-se để dạy dỗ và dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cùng dắt họ trong suốt bốn mươi năm nơi đồng vắng và chính Đức Giê-hô-va đã nuôi dân Y-sơ-ra-ên mỗi buổi sáng bằng ma-na và mỗi buổi chiều bằng thịt chim Cút. Ngài đã khiến hòn đá cứng nhất chảy nước ra cho họ và các súc vật của họ uống, cùng bảo vệ họ khỏi các thú dân ngoại sống trong đồng vắng.

Trách nhiệm của Môi-se và những người Lê-vi được Đức Giê-hô-va chỉ định là dạy các mạng lệnh trong luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, còn A-rôn và các con trai của người phải lo cho xong công việc làm sạch tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho không có sự thanh nộ nổi lên nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Phục truyền luật lệ ký 33:8-11: Người cũng chúc cho Lê-vi rằng: Thu-mim và u-rim của người vốn thuộc về người tin kính của người, mà người thử thách tại Ma-sa, tranh giành với tại nước Mê-ri-ba. Lê-vi nói về cha mẹ mình rằng: Tôi không hề thấy cha mẹ; Người không nhận anh em mình, chẳng biết đến con cái mình. Vì người gìn giữ lời Chúa, canh chừng sự giao ước của Chúa. Họ lấy mạng lệnh của Chúa dạy cho Gia-cốp, và luật pháp Chúa cho Y-sơ-ra-ên; Họ để hương dưới mũi Ngài, đặt của lễ thiêu trên bàn thờ Ngài. Lạy Đức Giê-hô-va, xin ban phước cho của cải người, và nhậm công việc của tay người làm. Xin bẻ nát họng của kẻ dấy nghịch và ghen ghét người, để chúng nó không thể dấy lên nữa!

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào

thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và chỉ định những người sẽ thay Ngài răn bảo dân Y-sơ-ra-ên sống và làm theo luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, thế nhưng những kẻ vốn chỉ làm công việc như ký lục, thư ký, sao chép văn bản cho các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, đã tự cho mình là các thầy thông giáo và tiếp đến là những kẻ tự xưng mình là công bình, đó là những người Pha-ri-si, tự ý mình mà nhảy vào ngôi vị của Môi-se, tức là nhảy vào chức vụ làm kẻ giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho người ta, mà không tôn trọng quyền tể trị của Đức Chúa Trời và những kẻ đó đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên, vốn đã vì những sự hay chết của các thầy tế lễ dòng người Lê-vi mà phạm tội nghịch lại luật pháp của Đức Giê-hô-va và vì cố tội lỗi của họ mà dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, lại phải làm tội mọi cho sự thiếu hiểu biết nữa.

Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đều bị luật pháp của Đức Chúa Trời phán xét vào trong sự chết, bởi vì môi miệng của họ đã tự xưng mình là người có luật pháp của Đức Giê-hô-va, nhưng lại không làm theo những sự chỉ định của Đức Giê-hô-va đối với những người giữ chức vụ giảng dạy luật pháp cho tuyển dân của Đức Chúa Trời và không chỉ đối với các thầy thông giáo và người Pha-ri-si trong dân Y-sơ-ra-ên mà trong tất cả những người mà môi miệng của họ sẽ xưng mình là người hầu việc Chúa, là tôi tớ Chúa, là mục sư, là người giảng Tin-Lành, là thầy truyền đạo... trên khắp trái đất này nữa, cũng sẽ phải đối diện với mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán, đó là: **“Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thể, ta sẽ đả các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói;”** (Dân số ký 14:28)

Những người mà môi miệng họ tự xưng mình là người hầu việc Chúa, là tôi tớ Chúa, là mục sư, là người giảng Tin-Lành, là thầy truyền đạo hoặc do Đức Thánh-Linh chỉ định hay do tự ý người đó nhảy vào, hay do tổ chức của loài người lập nên mặc dầu, nếu môi miệng của những người ấy đã xưng chức vụ mình như vậy, thì Đức Chúa Trời cũng đã nghe và biết những người đó đã được hưởng những sự vinh hiển đến từ người ta, cùng được hưởng những sự tôn trọng, được hưởng lương bổng cùng các của lễ do dân sự của Đức Chúa Trời dâng cho, thì những người đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về linh hồn của những người mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đổ huyết Ngài ra để làm giá cứu chuộc linh hồn đó ra khỏi sự chết đời đời và cứu chuộc thân thể xác thịt của những người đó ra khỏi sự rửa sả của luật pháp.

Hết thầy những người đã xưng mình là người hầu việc Chúa, là tôi tớ Chúa, là mục sư, là người giảng Tin-Lành, là thầy truyền đạo ...sẽ phải làm trọn phần trách nhiệm như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và với A-rôn và với những người Lê-vi, nghĩa là họ phải sống và làm việc theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh chứ không phải bởi tổ chức của loài người xác thịt lập ra, vì Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy”.** (Giăng 4:23-24)

Hết thầy những người đã xưng mình là người hầu việc Chúa, là tôi tớ Chúa, là mục sư, là người giảng Tin-Lành, là thầy truyền đạo ... sẽ phải nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật, là Nước hằng Sống để tâm linh họ được tái sanh lại, hầu cho chính bản thân những người đó phải noi theo Đức Thánh-Linh mà làm trọn luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, bấy giờ, chính những người đó sẽ làm công việc của kẻ dẫn đường cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, là những người được chuộc lại bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ- Con một Đức Chúa Trời, hầu cho những người được cứu chuộc đó cũng sẽ cùng với những người dắt dẫn mình cùng làm trọn luật pháp của Đức Chúa Trời, cho được gọi là con Đức Chúa Trời.

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng

nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Rô-ma 8:1-14: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

Trở lại với Lời Đức Chúa Jê-sus quở trách nặng các thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình, chúng ta thấy Chúa Jê-sus đã chỉ cho những người đó biết họ đã và đang ở trong sự chết, dù rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, đó là luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, là luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã phán rằng: *người nào làm theo luật pháp đó thì sẽ được sự sống lại, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng và sự sống đời đời.*

Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đó đã bị phán xét vào trong sự chết đời đời, vì họ đã phạm tội giết người, vì họ là kẻ đang mù loà tâm linh mà lại làm kẻ dẫn đường những người khác đang bị mù, không nhận biết con đường mình phải đi đến với sự sống lại và sự sống đời đời của Đức Chúa Trời, lại trở thành con mồi bị bóc lột và bị lừa dối vào trong sự chết đời đời, không biết đường thoát ra, như Lời Chúa đã chép:

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Ma-thi-ơ 18:5-6: Hễ ai vì danh ta chịu tiếp một đứa trẻ thể này, tức là chịu tiếp ta. Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ này đã tin ta sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn.

Khi một người còn ở trong tội lỗi thì thân thể xác thịt của người ấy là mồ mả, chôn chính tâm linh của người ấy. Khi một tội nhân nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì thân thể xác thịt của người đó sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời, còn tâm linh của người đó sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật mà được sự sống lại, bấy giờ, khi cả Thân, Hồn và Tâm Linh của người ấy được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và sống theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thì thân thể xác thịt của người ấy sẽ cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của

Luật pháp, còn tâm linh người ấy được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Trời và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà người ấy được trở nên con kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Đó là tất cả những gì mà những người mang danh chức là thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ được kế tự.

Hê-bơ-rơ 5:1-6: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hi sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.
